

TÌNH HOA VĂN HỌC DÂN GIAN NGƯỜI VIỆT

**NHỮNG
ÔNG
TRẠNG
DÂN GIAN
LỪNG DANH**



Tranh: Nguyễn Bích - Tạ Huy Long

TRẠNG QUỲNH

Truyện tranh màu

TÌNH HOA VĂN HỌC DÂN GIAN NGƯỜI VIỆT

**NHỮNG
ÔNG
TRẠNG
DÂN GIAN
LỪNG DANH**



TRẠNG QUỲNH

Truyện tranh màu

Vẽ tranh:
Nguyễn Bích

Tô màu:
Tạ Huy Long

Tuyển chọn, biên soạn lời:
Ngân Hà

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Bản quyền tác phẩm thuộc về Nhà xuất bản Kim Đồng, 2012.



MỤC LỤC

[Đôi đáp với Tú Cát](#)

[Giấu đầu lòi đuôi](#)

[Cúng thành hoàng](#)

[Thi văn](#)

[Vu kiên chôn văn](#)

[Thết Chúa "đại phong"](#)

[Đào trường thọ](#)

[Choi gà](#)

[Thủ mèo](#)

[Cây cải tiến Chúa](#)

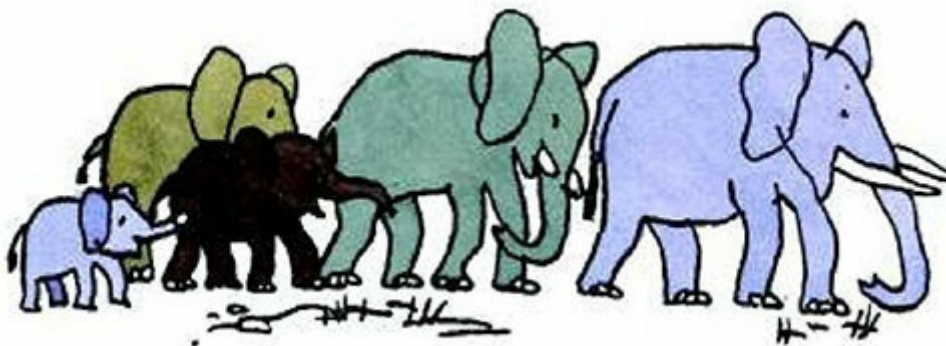
[Choi trâu](#)

[Thi vẽ](#)

[Trang đi sứ](#)

[Coi thử miêng quan](#)

[Người ban vô danh](#)





Đổi đáp với Tú Cát



Ngày Quỳnh còn nhỏ, trong làng có một ông đồ có cái tên rất xấu: Đồ C...út.

Ông đồ đã xấu tên, xấu người lại xấu cả nét.

Một hôm thấy Quỳnh giặt váy cho mẹ dưới ao, ông ta ngửa mồm nói:

CHẠO ÔI! THẾ KIA CÒN HỌC CHỮ
THÁNH HIỀN LÂM SAO ĐƯỢC?



ĐÚA CÒN NÀO CHẮC CÓ THỜI
NĂM TRONG BỌC VẤY MẸ. NAY
MẸ TÔI ỒM, EM TÔI CÒN NHỎ,
TÔI LÀM VIỆC ẤY THÌ CÓ ƠI
ĐÁNG XẤU
HẢ ÔNG ĐỒ
C...ÚT?





Một lần khác, Quỳnh đang quấy cám cho lợn cần ăn, ông đồ lên giọng thách đố:



Quỳnh thấy con Vàng đang ngủ chân khách lạ, bèn nói ngay:

"CON VÀNG THÍCH MÙI ÔNG [\(u\)](#), NÓ NGỦI CHƠI CHO ĐỐT HÈM. CHÓ NHÀ NÀY KHÔN LẮM, CHỜ NGẠI NÓ CẦN CẦN."



Ông đồ vẫn chưa hiểu, giục:

"MÀY ĐÓI ĐI, VỀ ĐÓI CỦA TAO: LỘN CÁN ĂN CÁM TÓN."

Quỳnh đọc to từng tiếng:

"CHÓ KHÔN CHÓ CÁN CÀN⁽²⁾."

Ông đồ chỉ còn biết đứng sững ra, chịu cứng họng...





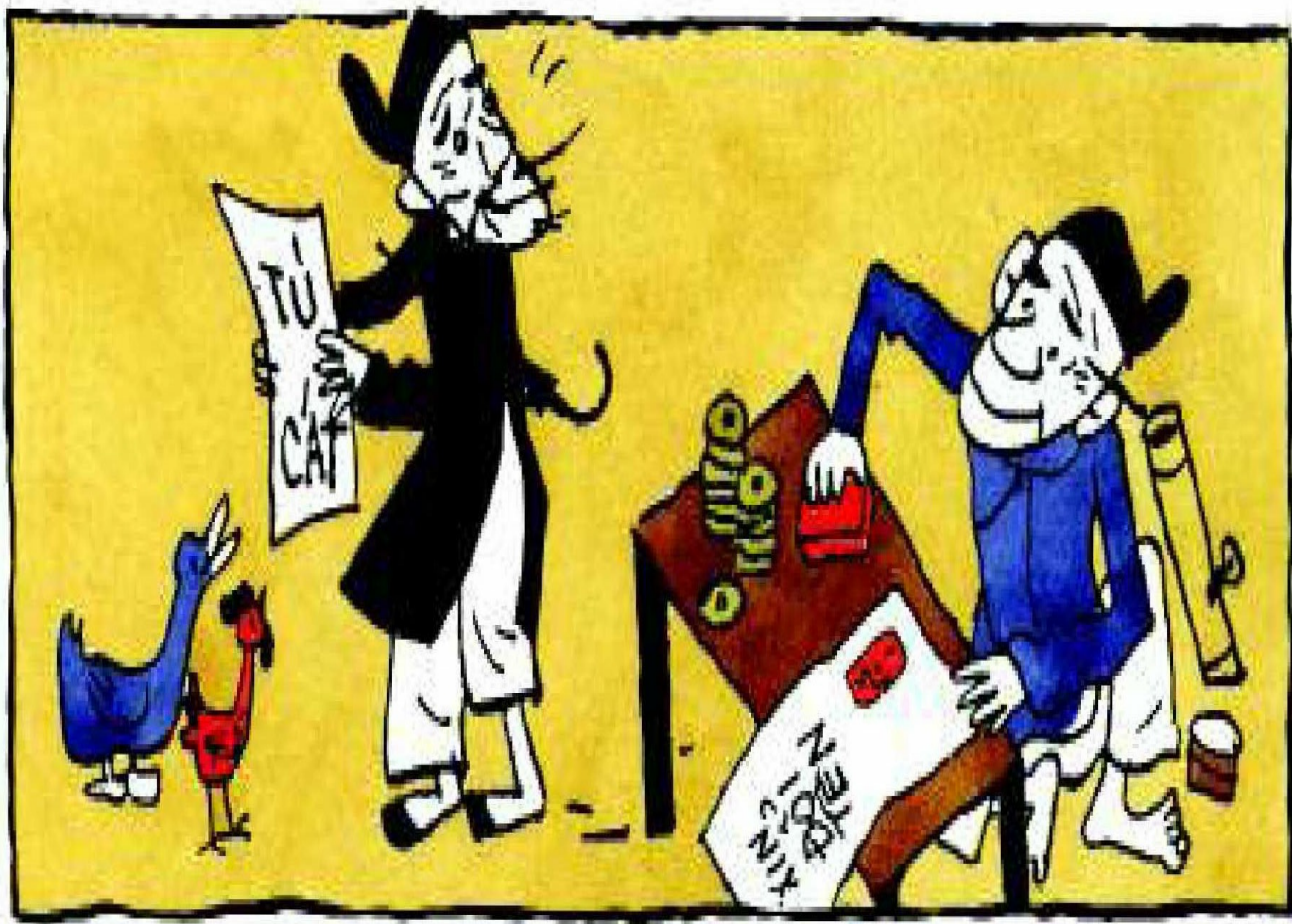
Thời ấy, gặp lúc vua chúa ăn tiêu xa xỉ, quốc khố bị vét sạch sành sanh.



Nhà vua bày ra trò "Tam quan sinh đồ", kẻ nào háo danh, chỉ cần bỏ ra ba quan tiền, không phải thi cử, vẫn được công nhận đậu tú tài.



Nhờ vậy ông đồ Cút trở thành ông tú. Khi xin cấp bằng, ông-tú-ba-quan liền khai chệch tên thành Cát.



Ông xây hai cột gạch ở cổng, rồi tự tay để vào cột bên phải vế đối:

TRỜI SINH ÔNG TỨ CÁT

Cột bên kia để trống, chờ người đối lại.





Một ngày nọ Quỳnh đi qua nhà tú Cát...

Quỳnh rụt rè hỏi:

"THƯA, ĐẤT ĐỐI VỚI TRỜI, VẬY HUNG⁽³⁾ ĐỐI VỚI CÁT⁽⁴⁾ CÓ CHỈNH KHÔNG Ạ?"

Ông Tú ra vẻ hiểu biết:

"CÒN CHỮ NÀO CHỈNH HƠN NỮA"



Quỳnh vào vườn hái lá cúc tần về bóp tay cho mẹ...

... khi ra về viết thẳng một lèo:

ĐẤT NÚT CON BỌ HUNG

Rồi quăng bút chuồn thẳng.





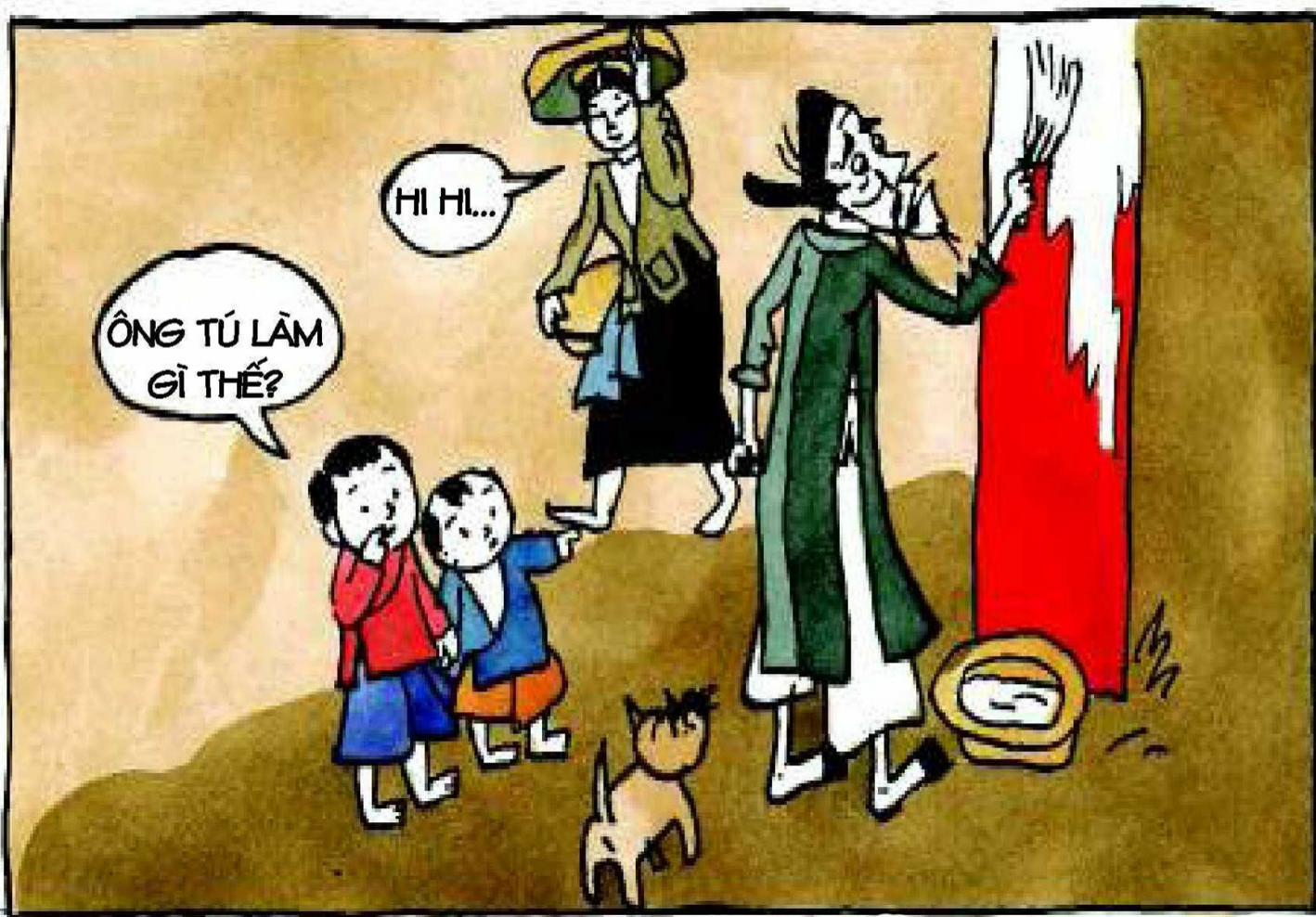


Đọc về đối chưa ráo mực:

TRỜI SINH ÔNG TÚ CÁT

ĐẤT NÚT CON BỘ HUNG

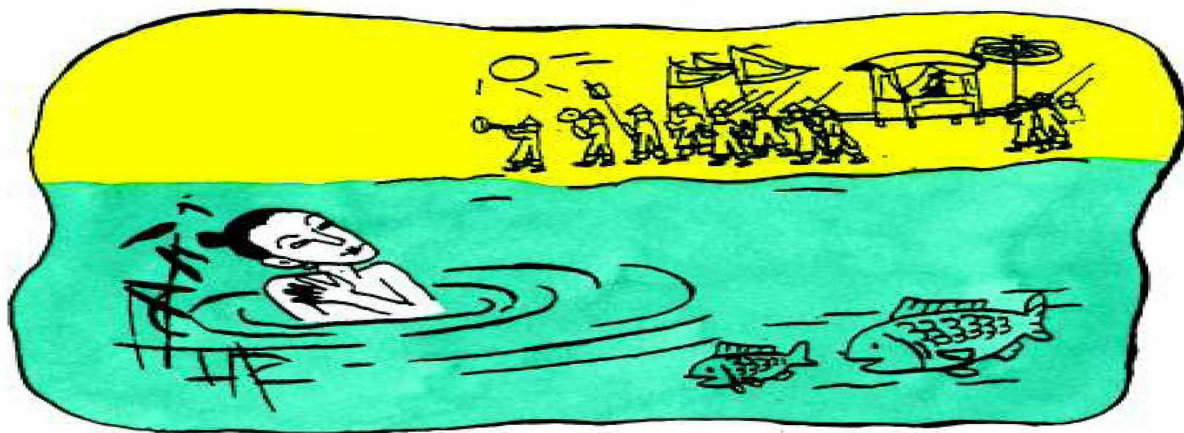
Tú Cát mới biết mình bị hố.



Ông ta chỉ còn cách hòa vôi trắng quét phủ lên cho nhanh để che lấp dòng chữ tai ác kia.



Giấu đầu lòi đuôi



Thời ấy, kẻ nào dám nhìn vào mặt vua chúa khi các ngài ngự ra ngoài thì bị chém đầu...

Một hôm, Quỳnh tắm dưới sông, nghe tiếng loa đậm dọa, biết là đang có cuộc du hành của Chúa.





Đội kiệu Chúa gần tới nơi, Quỳnh tông ngông chạy lên cạn.



Quả nhiên Chúa nhìn thấy, cho đòi tới hạch tội, Quỳnh thưa:



Hôm ấy, nhờ tài đối đáp, Quỳnh đối mặt với Chúa mà không bị trị tội.





Cúng Thành Hoàng



Mấy ngày liền vợ Quỳnh ốm, không chịu ăn uống gì cả.

CHỈ TẠI ÔNG HAY TRÊU
CHỘC VUA, BÁNG BỔ THẦN
THÁNH, NÊN CÁC NGÀI TRỪNG
PHẠT VỢ CON ÔNG CHO BIẾT
TAY CHẲNG THUỐC THANG
NÀO CHỮA ĐƯỢC!



Quỳnh cố bấm bụng cười hỏi vợ:



Vợ "lệnh" cho Quỳnh phải đến cúng thành hoàng làng.



Chiều về, Quỳnh lược hai quả trứng gà và sắp một khay trà rượu.



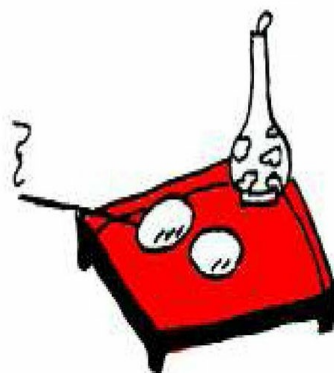
Đến đình thờ thành hoàng, Quỳnh đặt lễ, thắp hương và đọc rằng:



**CHÚ LÀ KẼ LỚN TRONG LÀNG
TA LÀ NGƯỜI SANG TRONG NƯỚC
ĐÔI BÊN CHÚC TƯỚC
HƠN KÉM MÁY ĐÂU?
BỞI VỢ TỐ ĐAU
PHẢI RA KHẮN VẢI
PHIÊN CHỢ THÌ TRÁI
BIẾT MUA SẴM GÌ?
CÓ CON GÀ RI
NÓ VỪA NHẢY Ồ
VẬT LÔNG MÀ MỎ**

**NGHĨ CŨNG THƯƠNG TÌNH
THÔI CHÚ ANH LINH
XOI HAI TRỨNG VẬY.**

Trong lúc đợi tàn hương, Quỳnh hái một nắm hương nhu, ngải cứu...







Cúng xong, Quỳnh đợi tàn hương, nhón hai quả trứng vào túi rồi cáo lui.

Quỳnh mang nắm lá về, sắc lên lấy một bát nước đặc đem cho vợ uống. Quỳnh dỗ vợ:

"CÁC NGÀI BAN HƯƠNG NHU, NGÀI CỨU ĐỀ MẸNÓ UỐNG CHO KHỎI BỆNH ĐÂY"





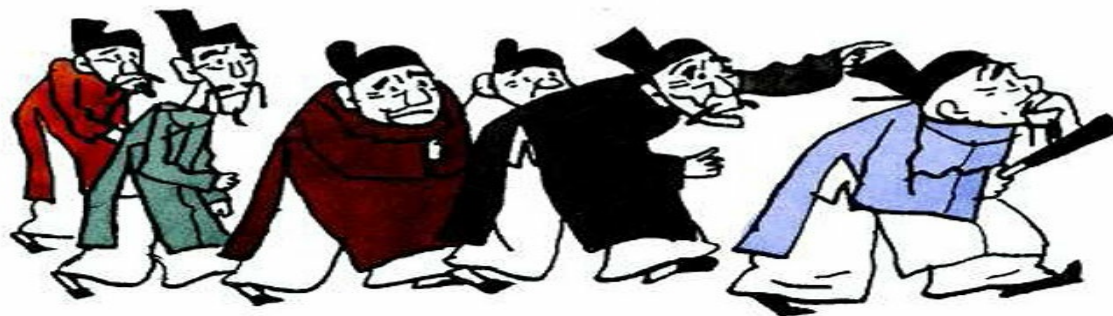
Vợ Quỳnh đỡ bát nước uống một hơi. Không biết do thờ cúng thành hoàng làng, hay do ăn quả trứng và uống bát nước lá, ngay đêm hôm ấy, vợ Quỳnh khỏi bệnh.



Vợ chồng Quỳnh vừa ăn trứng vừa tám tặc khen lộc ngon, ăn xong khôe khoắn hăn lên.



Thi văn

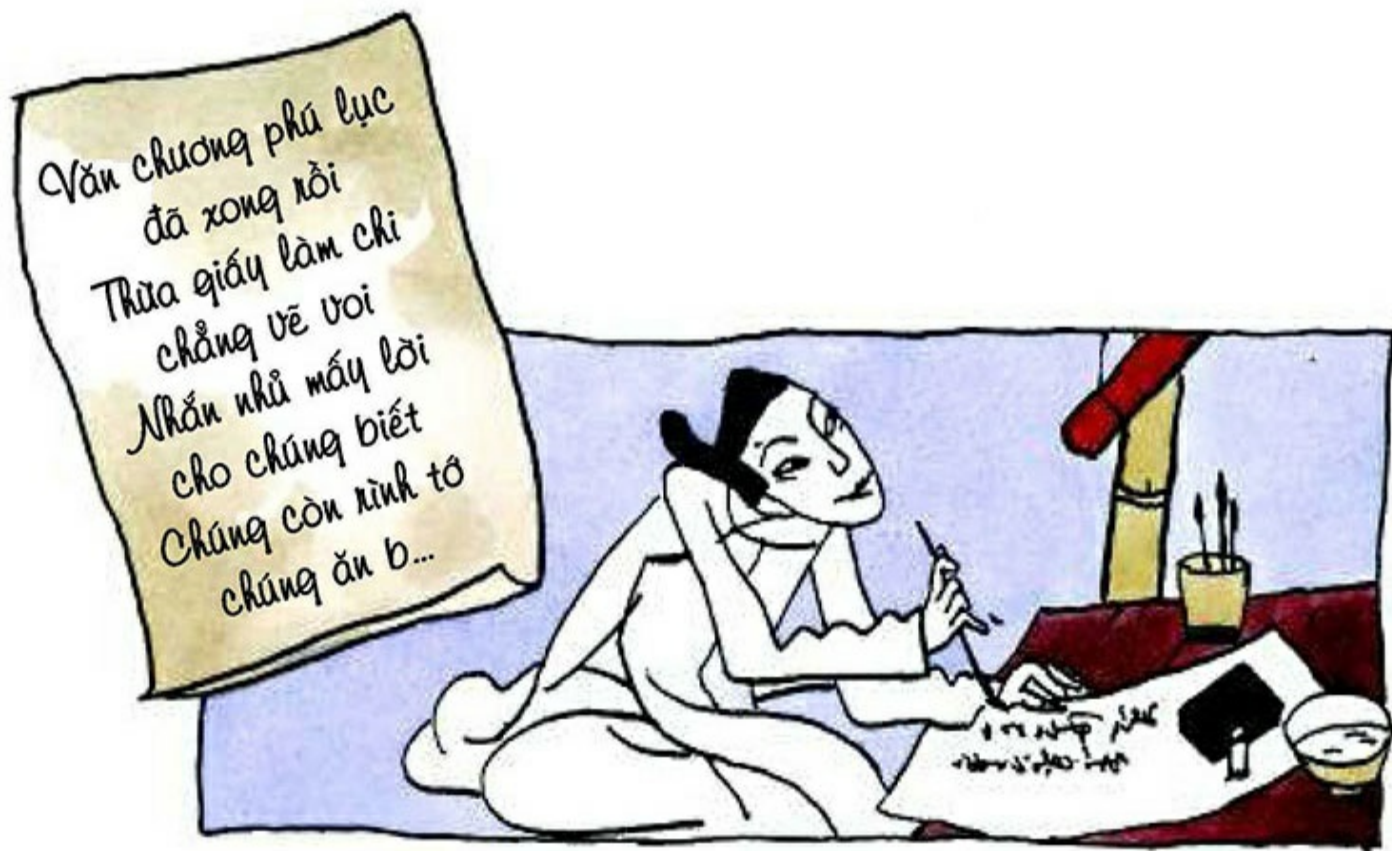




Những năm ấy, trường thi hỗn độn, không nghiêm: quan trường thông lung với sĩ tử, có kẻ mồi lái ăn giá trước, càng nhiều tiền càng đỗ đạt cao... Quỳnh đi thi cốt để xem những trò gian lận ấy ra sao.

Mấy người giám thị cứ ngáp ghé rình mò, Quỳnh giả tảng không biết, hứng bút đề một bài thơ tứ tuyệt cố ý cho họ đọc:





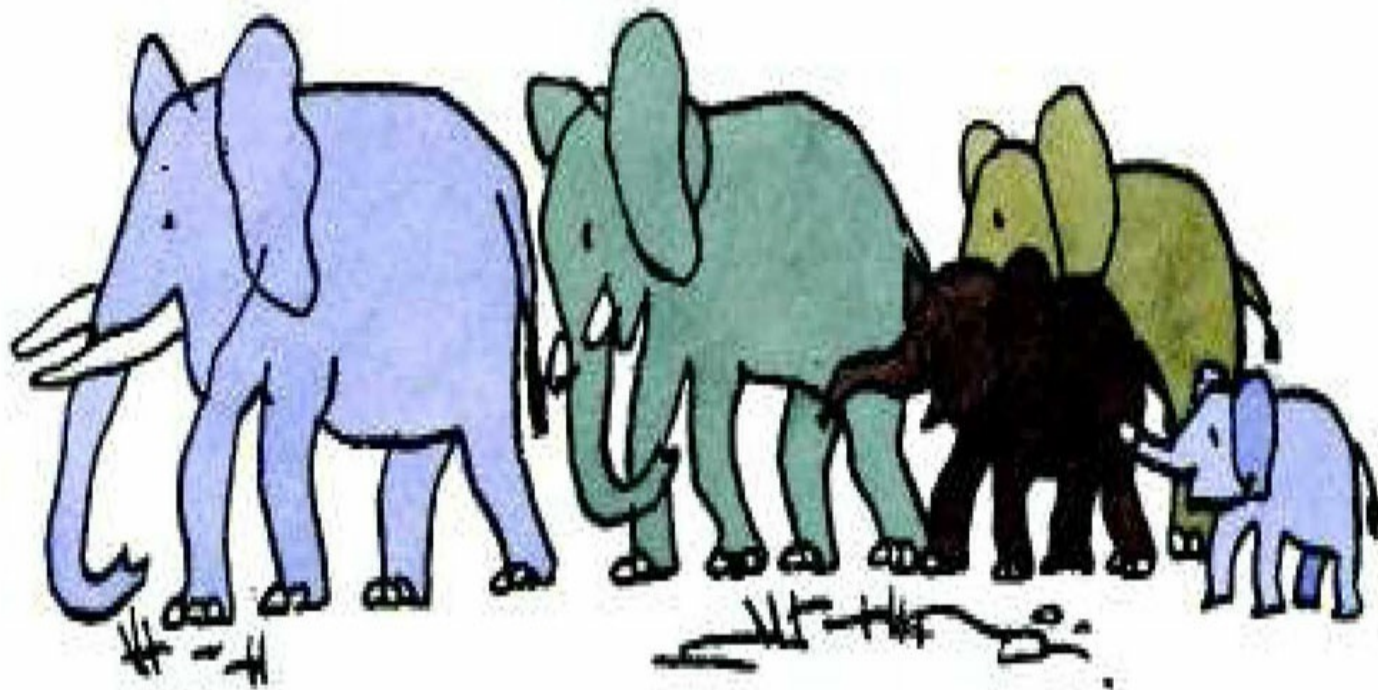
Văn chương phú lục
đã xong rồi
Thư giấy làm chi
chẳng vẽ voi
Nhấn nhủ mấy lời
cho chúng biết
Chúng còn nhìn tờ
chúng ăn b...



Các quan vội vàng kéo nhau đến.



Trong lúc đó Quỳnh buồn tay vẽ thêm mấy chú voi con nữa.



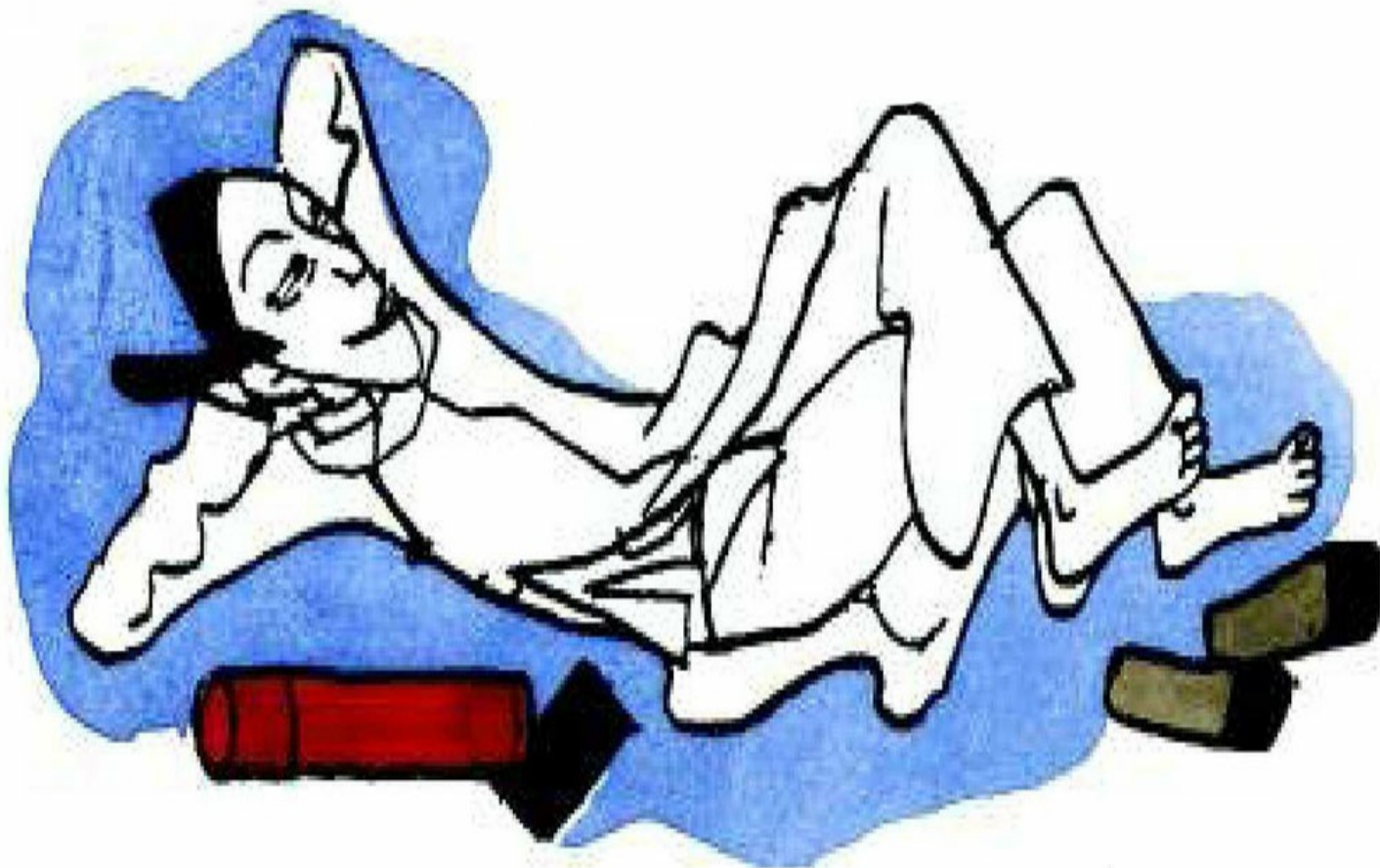
Đợi các quan trường đến đông đủ, Quỳnh mới đề vào dưới bức biếm họa:

**Voi mẹ voi con
voi lúc nhúc
Chú sợ, chú phúc(*)
rúc mà coi.**





Cả bọn tên tò bấm nhau lẳng.



Kì thi ấy Quỳnh là người bị đánh hông đầu tiên.



Nụ kiện chôn vùi

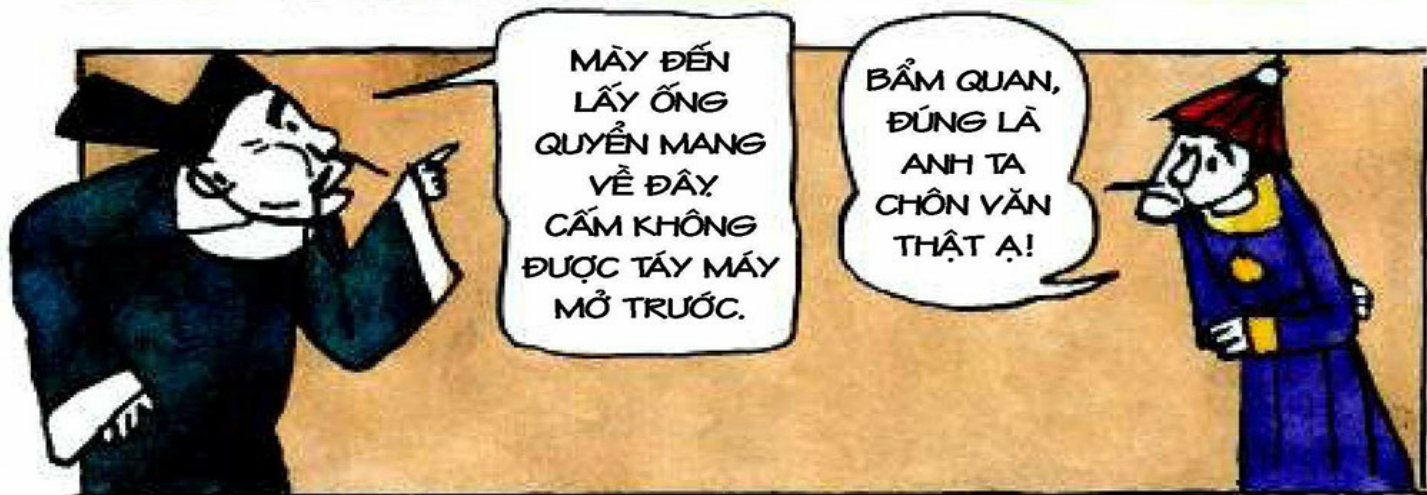


Một hôm, thấy Quỳnh đeo ống quyển bước thung thăng, các quan trường bèn đòi xem bài.

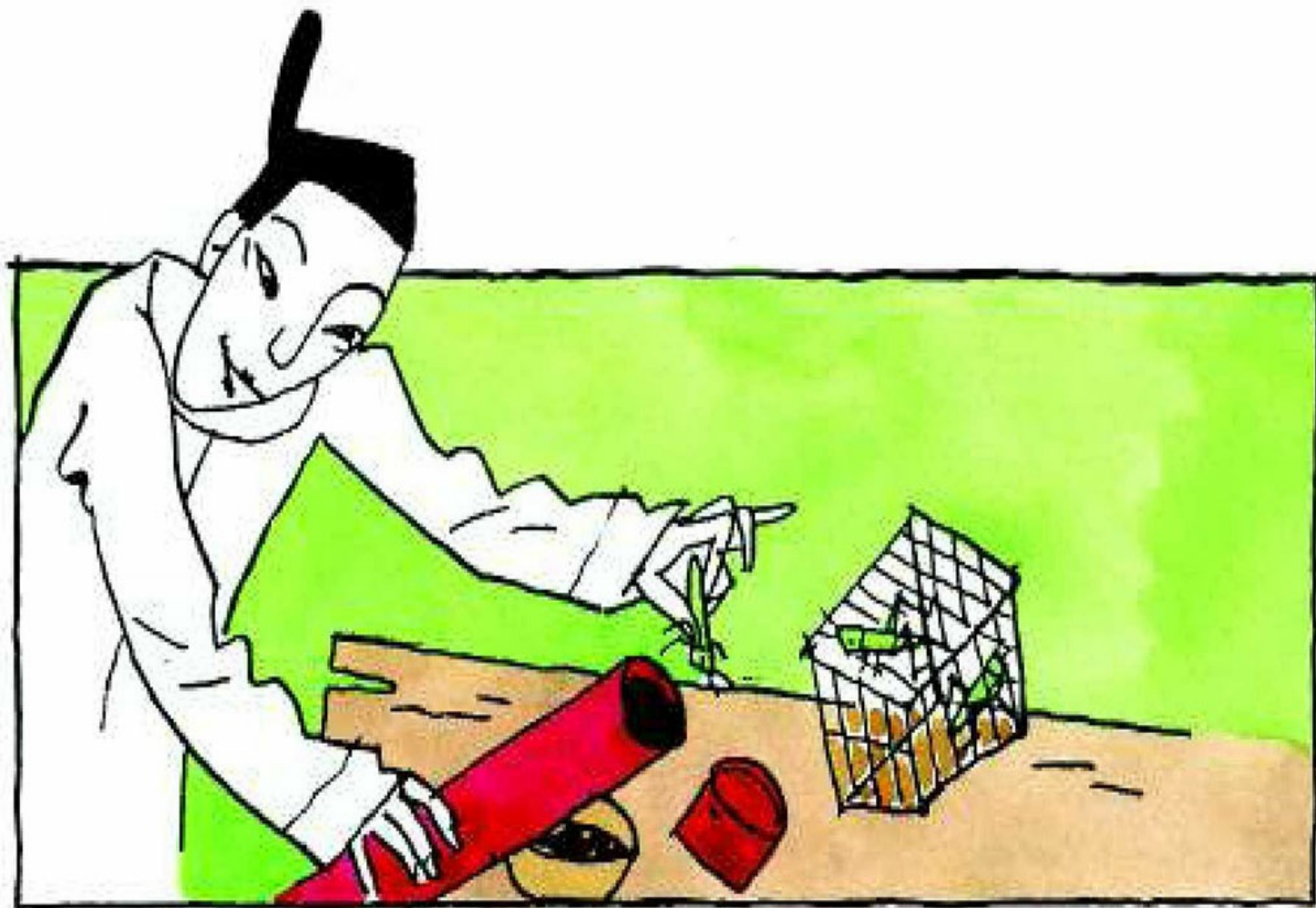


Nói rồi Quỳnh rào bước về phía sau dãy nhà nhỏ. Các quan phái ngay một tên lính theo chân.





Quỳnh cho vào ống quyển các chất ô uế và một vốc châu châu sống, rồi lấy sáp ong bịt kín nắp lại.



Đội cả đám có mặt đông đủ, quan đốc thị trình trọng xin phép quan đề điều cho mở tang vật.



Khi ông quyền được mở đám châu châu vội vã phóng ra, làm vậy bản khắp người các quan.



Lần này, đích thân Chúa phải đứng ra xử kiện.





Quỳnh tự bào chữa:

"KHẢI CHÚA! THẦN TỰ BIẾT VẮN MÌNH KHÔNG AI NGƯỜI NỔI, ĐÃ PHẢI ĐEM CHÔN ĐI CHO KHUẤT, CÒN CÓ GÌ CÁC QUAN TRƯỞNG CÒN CHO NGƯỜI XỐI LÊN?"

"BẮM, QUỲNH KHÔNG CHÔN VẮN MÀ CHÔN MỘT QUYỀN CHÚA ĐẦY CHÂU CHÁU VÀ NHỮNG THỨ NHỎ BẰN"

Quỳnh biết bọn quan trường đã cho tẩy uế cái ống quyền ấy rồi, chúng sợ Chúa thờ phải mùi xú uế, Quỳnh bèn cãi:





Chúa hỏi đến tang vật, quả không có gì ngoài chiếc ống tre đã được rửa sạch sẽ. Không có có buộc tội Quỳnh, Chúa phải xử hòa.



Thết Chứa "Đại Phong"



Một hôm chúa Trịnh phân nân với Trịnh Quỳnh.

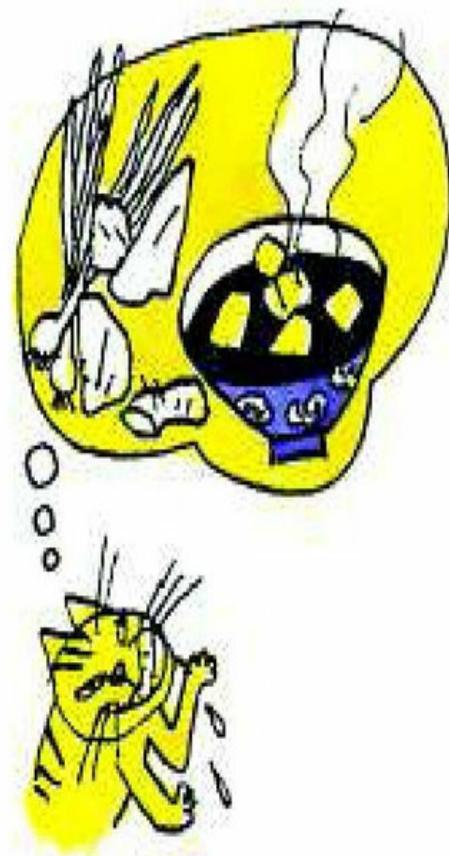
TA ĐÃ ĐƯỢC NÉM ĐỦ MỌI THỨ QUÝ
HIẾM TRÊN ĐỜI, THẾ MÀ CHƯA MÓN
NÀO LÀM CHO TA NGON MIỆNG!

THẾ NHÀ CHÚA ĐÃ ĐƯỢC
XOI MÓN MẦM ĐÁ CHƯA?



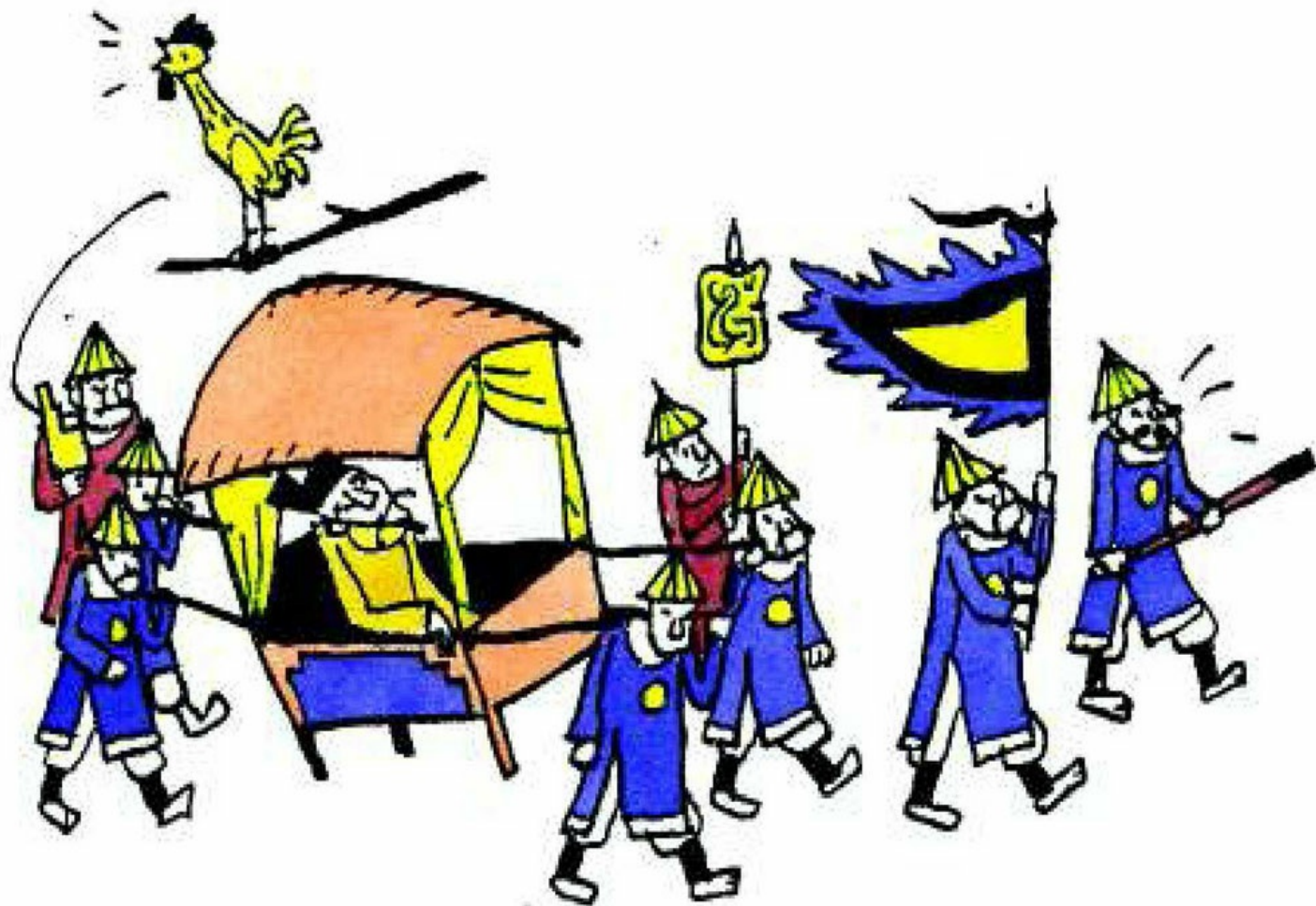
Chúa thầy làm lạ:







Mấy hôm sau, Trạng Quỳnh viết thiệp cho gia nhân mời Chúa đến nhà thết tiệc mam đá. Chúa vội vàng đến ngay.





Chúa đến ngay từ rạng đông, đến khi mặt trời đứng bóng, vẫn thấy Trạng lui hụi dưới bếp.

Thình thoảng Trạng lại chạy ra chạy vào, mồ hôi nhễ nhại. Quá trưa sang chiều, Chúa bắt đầu đói còn cào. Vừa thấy Trạng ló mặt vào, Chúa chép miệng trách:

"SAO MÀM ĐÁ LÂU CHÍN THẾ?"

Trạng lau mồ hôi bầm tâu rằng:

"THÀN MUỐN CHÚA NGON MIỆNG NÊN MỚI GẮNG LÀM. XIN CHÚA ĐỢI CHÚT NỮA SẮP CHÍN RỒI..."

Chóc chóc Chúa lại giục, Trạng lại khăn khăn thưa:





Mặt trời xế bóng, vẫn chưa thấy món ăn quý dọn ra. Mùi cá kho lẫn mùi khói bếp hàng xóm làm Chúa ứa nước dãi. Ngài cứ nằm dài bóp bụng.



Chúa bảo Quỳnh:



Trạng làm bộ miễn cưỡng dạ một tiếng, rồi hét vọng xuống bếp:



Mâm cơm được bung lên, chỉ có một bát cơm, một ít rau muống luộc và một chiếc hũ sành.



Chúa thấy ngoài chiếc hũ dán giấy hồng điều đề hai chữ "Đại phong".





Chúa ăn cơm rau chấm nước đại phong ngon xốt. Chỉ một loáng lại đưa bát cho Trạng xới tiếp. Chúa ngắm nhìn chiếc hũ rồi bao Trạng:



“NÀY KHANH, ĐẠI
PHONG LÀ MÓN GÌ
MÀ NGON LẠ VẬY?”



"BẦM CHÚA, ĐÂY CHỈ LÀ MÓN THƯỜNG NGÀY CỦA CON NHÀ DÂN."

"HAI CHỮ ĐẠI PHONG LÃ NGHĨA THẾ NÀO?"

"NHÀ CHÚA TỰ GIẢI LẤY KHÁC RÕ."

Chúa lằm nhăm:

"ĐẠI PHONG? ĐẠI LÀ LỚN, PHONG LÀ GIÓ, TỨC LÀ GIÓ LỚN PHẢI KHÔNG?"



Trạng tùm tùm giảng giải:

"BẦM CHÚA, ĐẠI PHONG ĐÚNG LÀ GIÓ LỚN, MÀ GIÓ LỚN ẮT PHẢI ĐỔ CHÙA. ĐỔ CHÙA THÌ SƯ, VÃI BỎ CHẠY XÔI OẢN... MẤT HẾT, KHIẾN TƯỢNG BỤT NÀO CŨNG PHẢI LO... MÀ TƯỢNG LO THÌ LÀM SAO Ạ"

Chúa không trả lời được. Hồi lâu Trạng mới chịu cắt nghĩa:

"TƯỢNG LO MÀ NÓI LÁI CÓ PHẢI LÀ LỘ TƯƠNG KHÔNG Ạ?"



"THÀN BÀY CÁCH NINH MÀM ĐÁ, NHƯNG ĐÃ LÀ ĐÁ THÌ ĐUN ĐẾN BAO GIỜ CŨNG KHÔNG ĂN ĐƯỢC. CHỨA CỨ NGỒI CHỜ, ĐẾN LÚC BỤNG THẬT ĐÓI, MIỆNG THẬT THỀM, BẢY GIỜ CHỈ CẦN MÁY LUNG CƠM, Đĩa RAU VỚI MÓN TƯƠNG ĐỤNG TRONG CÁI LỌ NÀY CHỨA TẤT THẢY NGON MIỆNG"



Chúa chịu Quỳnh nói là phải, cảm tạ ra về. Từ đó trước bữa ăn, Chúa lại nhớ đến cái món "mâm đá" của Quỳnh.





Đào Trường thọ



Có người dâng vua một khay đào. Mỗi chùm năm quả đẹp, to bằng nhau.

Liên trong mấy buổi chiều, khay đào chỉ được đưa ra khoe rồi lại cất nguyên vào chỗ cũ.





Hoàng hậu và các hoàng tử công chúa đều rất thềm, cũng không ai dám mó tới.





Một hôm Quỳnh được vời vào châu, trông thấy khay đào, ông liền thân nhiên với tay ngắt rời một chẽ hai quả ngò ăn ngon lành.



Quần thần sợ xanh mắt. Ngay hôm ấy, Quỳnh bị đưa ra luận tội trước triều đình. Các quan chiếu luật đều đồng thanh khép Quỳnh tội khi quân, phải chém đầu, nhà vua sắp phê án thì Quỳnh vừa khóc vừa nói:



THẦN NGHE NÓI MỘT
QUẢ ĐÀO NÀY SỐNG
TRĂM TUỔI, NẾU BÊ
HẠ ĂN CẢ CHÙM, SẼ
SỐNG THÊM NĂM
TRĂM TUỔI NỮA....



THẦN AO ƯỚC
SỐNG LÂU ĐỂ THỜ
BÊ HẠ NÊN MỚI
ĐÁNH LIỀU, KHÔNG
NGỜ NUỐT VỪA
KHỎI MIỆNG...



... THÌ CHẾT VỪA ĐẾN
CỔ, ẤY LÀ ĐOẢN THỌ
CHỨ KHÔNG PHẢI
TRƯỜNG THỌ. XIN BÊ
HẠ HÃY XEM XÉT LẠI.



Vua nghe Quỳnh nói chí tình chí lí nên tha tội chết cho Trạng.



Đến lượt người dâng đao sợ bị tội, lại phải kiếm một khay quả quý đến xin Trạng nói khéo với vua cho mình được yên thân.





Chọi gà





Bị Quỳnh chơi xỏ nhiều phen, bọn hoạn quan tìm cách trả miếng lại Trạng, chúng mở cuộc chơi gà, có cả Chúa đến xem thi đấu. Sới chơi mở vào một buổi sáng tại sân nhà Trạng. Hai đối thủ đang gặm ghè nhau ở vòng thứ nhất.





Gà của Trạng đập cánh phành phạch, nhảy chồm ngay lên mỏ đầu đối phương.



Ngay lúc ấy con gà kia ra miếng. Nó xia cựa đâm vỡ ức con gà của Trang. Kè chiến bại ngã lăn, rũ lông cánh, nằm giãy đành đạch.



Chúa ngồi xem cười khoái trá. Người xem chán ngán bỏ ra về, còn bọn hoạn quan thì reo hò đắc thắng.





Một tên lên giọng khiêu khích:

"CÓ KỂ DÁM BẢO GÀ CỦA TRẠNG MẤY LẦN CHỌI THẮNG GÀ CỦA SÚ TÀU."

Trạng làm bộ phiên đáp:

"TRƯỚC KIA GÀ CỦA TÔI CÚNG CỤA LẮM, NHƯNG TỪ KHI BỊ THIỀN NÓ MỚI ĐÂM RA ĐỒ ĐÓN THẺ NÀY"





Bấy giờ Chúa và đám hoạn quan mới biết Trạng chơi xỏ, nháy mắt rủ nhau rút quân cho mau. Trạng vẫn không tha, cứ lễ ôm con gà chết chạy theo mà khóc rằng:



Bọn quan đóng chặt mấy lần cửa vẫn còn nghe văng vẳng câu chửi mĩa đau như hoạn.



Thử mèo



Trong số các mỹ nữ, cung phi của nhà vua, nàng Hương là người được vua sủng ái nhất, nàng muốn được vua luôn luôn quan tâm đến mình nên mới tặng vua một con mèo.

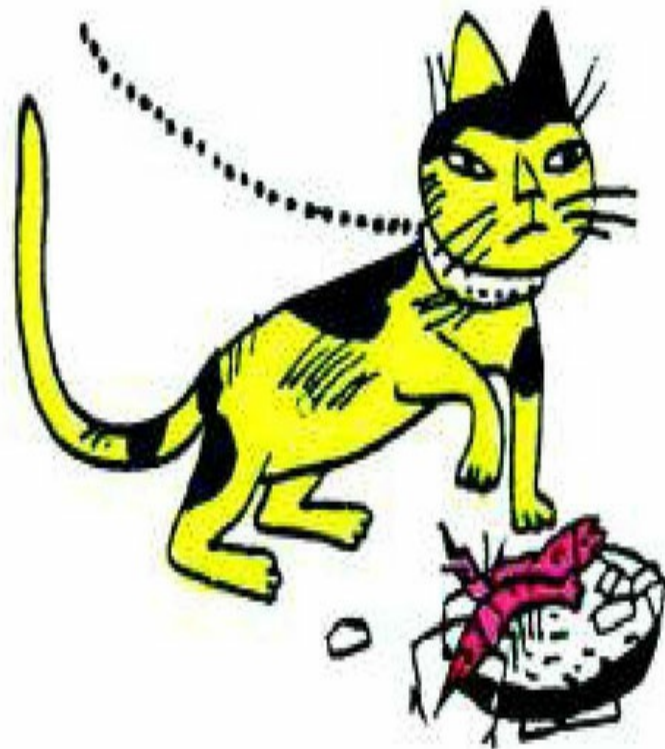
Đức vua quý con mèo đó lắm.





Người đặt tên mèo là Cầu Vồng và thưởng riêng cho nó một sợi xích bằng hạt trân châu.

Còn tôm he, thịt, nem công... là những món ăn hàng ngày của Cầu Vồng.



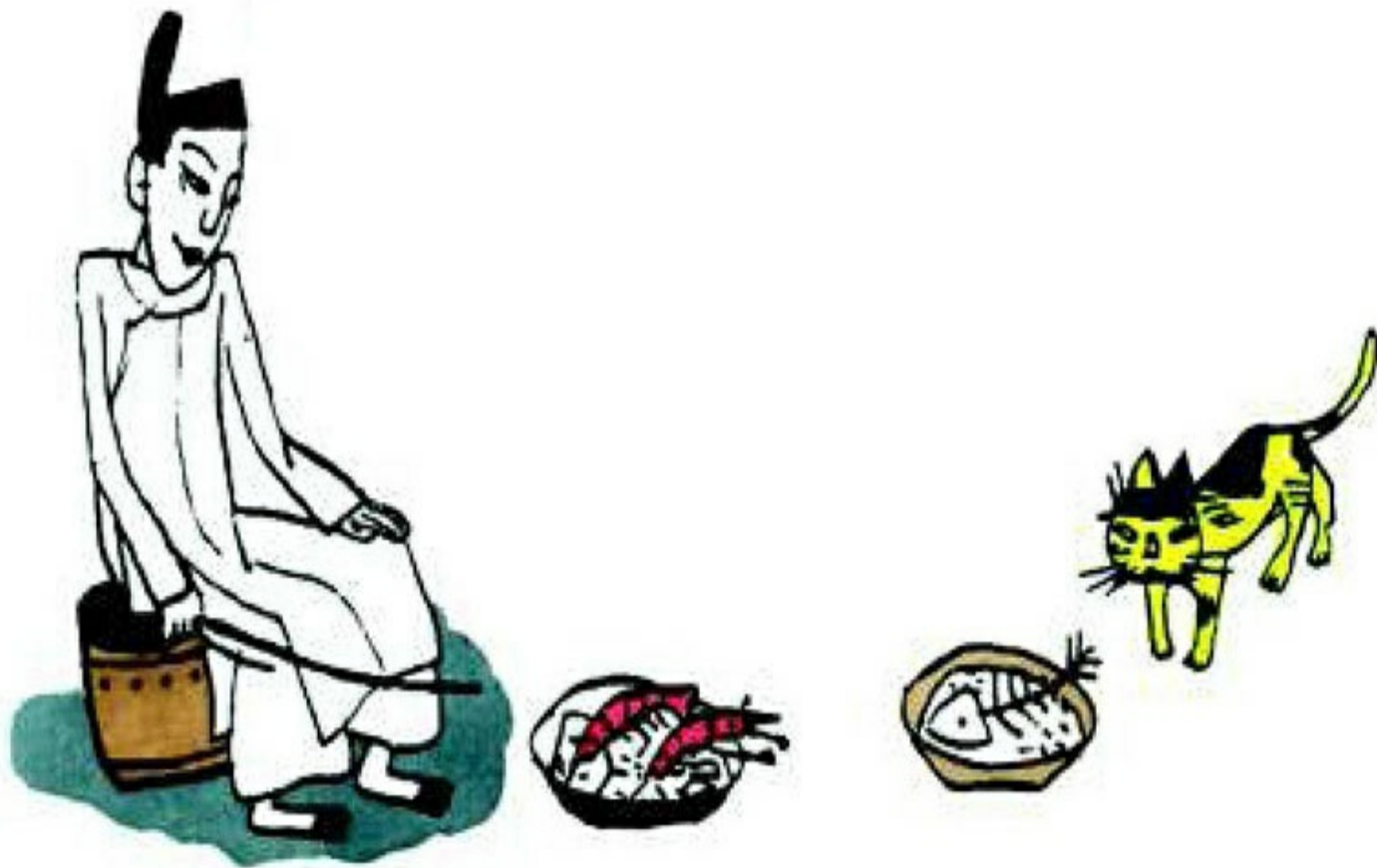
Thấy vua ham chơi với mèo quá, Quỳnh ngứa mắt lắm. Một hôm, lừa vua sợ ý, Quỳnh bắt Cầu Vòng mang về, thay sợi xích bằng một đoạn dây thừng rồi buộc mèo vào chân giường.



Con mèo quen mùi phú quý, nằm bẹp một chỗ không chịu ăn.



Mấy ngày sau Quỳnh đặt một đĩa cơm trộn tôm he, thịt nỡn, cạnh đĩa cơm hầm trộn rau, xương cá rồi quan sát Cầu Vòng.





Hễ mèo sà vào đĩa thức ăn ngon, lập tức Quỳnh đánh cho mấy roi... Cứ như vậy, dần dần Cầu Vòng quen với cơm rau nhà Quỳnh.

Trạng đặt tên mới cho Quỳnh là Ái Hương.

Lâu dần cứ nghe Ái Hương là mèo xán tới...

Nghe gọi Cầu Vòng là mèo quặp đuôi bỏ đi...





Chỉ trong vòng mười hôm, mèo đã vào khuôn phép, sống như một con mèo nhà thường dân.



Nhà vua mất mèo quý, sai quân lính đi tìm.



Ít lâu sau Quỳnh bị phát giác, bị vua triệu vào cung.

Nhà vua nhận ngay ra Cầu Vồng, người giận lắm bảo Quỳnh:



Quỳnh thân nhiên nói:







Nhà vua chấp nhận lời Quỳnh, sai đưa ra hai đĩa thức ăn khác nhau. Hai ba lần vua gọi "Cầu Vồng" con mèo cứ lảng. Cũng không thấy nó men đến đĩa cơm thơm phức.





Đến khi Quỳnh gọi "Ái Hương" thì mèo chạy đến và chén một mạch hết nhẩn đĩa com rau.



Nghe Trạng gọi "Ái Hương", vua chột dạ, biết mình bị xỏ ngấm, nhưng vì đang đứng bên hoàng hậu nên ngài đành ngậm bồ hòn khen ngọt:

Quỳnh đặc thắng ôm Ái Hương ra về.







Cây cải tiến Chứa



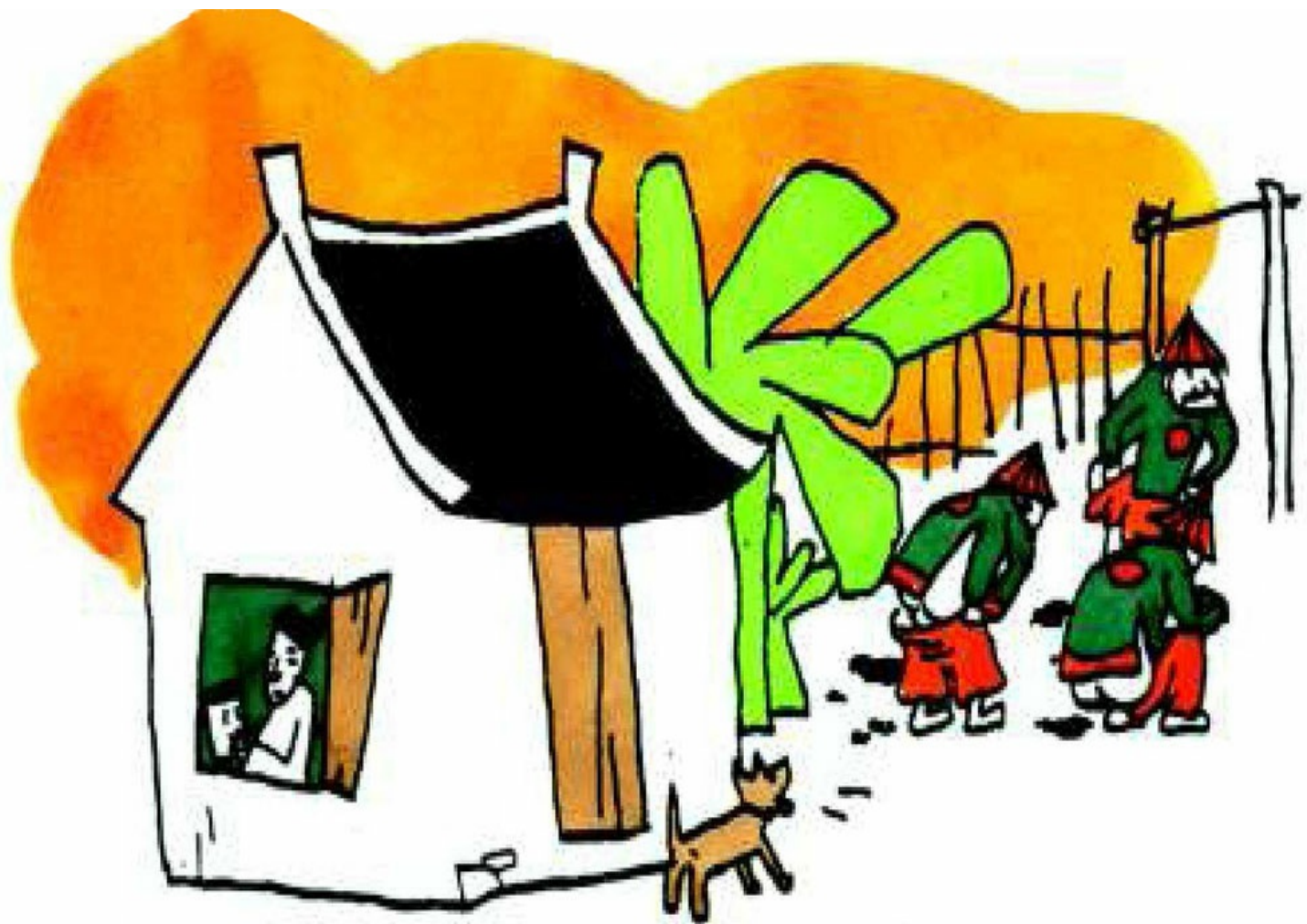
Trạng vốn không luôn lọt, nịnh bợ, chúa Trịnh không ưa. Nhân một lần, Trạng không tuân lời, Chúa nghĩ ra một kế trả thù cho hả giận.



Chúa sai bọn lính nội phủ đến nhà Trạng.



Lũ lính tuy sợ Trạng, nhưng phải làm theo lệnh Chúa.





Trạng cảm lắm nghĩ bụng: "Nhà chúa đối xử cặn tình với ta, đã vậy... thì rồi có ngày..."

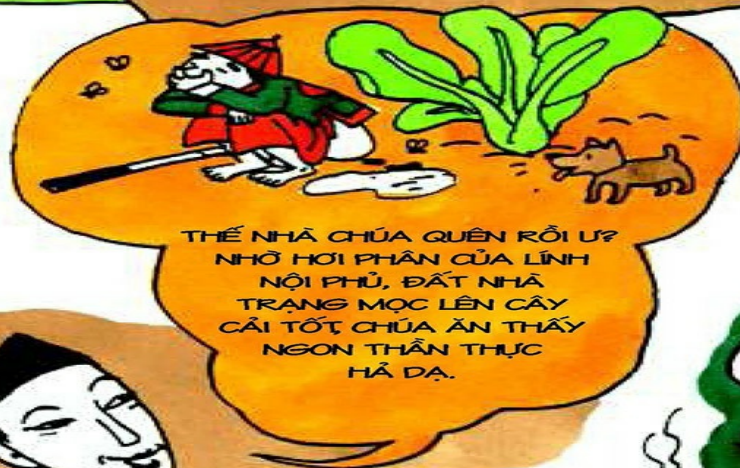
Đội đầu vụ rau, Trạng ra chợ chọn mua một cây cải thật to. Khệ nệ vác đến dâng Chúa.





Tưởng Trạng muốn cầu thân, Chúa bảo nhà bếp nhận cây cải và giữ Trạng lại dùng bữa luôn.

Trong bữa ăn, Chúa khen:



Chúa chót ăn rồi, thật là há miệng mắc quai.



Chơi trâu



Một lần sứ Tàu mang một con trâu to cao, hung dữ sang thách vua nước Nam mở hội chọi.





Nhà vua vời Quỳnh đến. Trạng nhận lời thách đấu và... chỉ nhận một chọi một.





Hôm chơi trâu, Trang dẫn ra đấu trường một chú nghé con. Chú nghé đang khát sữa, liền chạy tới rúc vào bụng trâu Tàu tìm vú mẹ. Trâu Tàu là trâu đực, bị rúc vào bụng buồn quá không chịu được...





... Nó lông lên, chạy ra ngoài vạch vôi.

Lẽ ra, sứ thần của Tàu phải mổ trâu để làm lễ tế sông. Nhưng vì muốn giữ hòa khí giữa hai nước, Trạng để sứ thần dắt trâu về.





Thi vẽ



Lần khác sứ Tàu thách về:



Cuộc thi bắt đầu. Tiếng trống vừa điểm sù Tàu sắp vẽ xong một con chim.



Còn Trạng đã nhúng cả mười đầu ngón tay vào mực...



... Rồi vạch mười nét ngoằn ngoèo trên mặt giấy, Trạng bảo sứ Tàu:



Sứ chi vào những cột lớn trong cung điện:

**"NGÀI HÃY NHÌN CHO KỈ NHỮNG CON
RÔNG ĐƯỢC CHẠM T RỎ KIA, ĐỂ KHỎI BẾ
CÁI NHÀM..."**

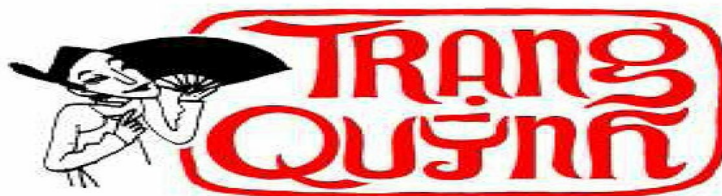
Quỳnh nghiêm mặt đáp:

**"TÔI ĐÃ VÊ NHỮNG CON RÔNG ĐẤT,
NHỮNG CON VẬT CÓ THẬT CÒN NHỮNG
CON RÔNG KIA MUỐN TÔ ĐIỂM THỀ NÀO
MÀ CHĂNG ĐƯỢC."**





Sứ Tàu phải chịu thua cái lí của Trạng.



Trạng đi sứ





Tương truyền có lần Trạng Quỳnh được cử đi sứ sang Tàu.



Nghe tiếng Trạng hay chữ, triều đình bên Tàu muốn thử tài bèn chọn người cho biết đề thi trước, để độ tài văn bút với sứ Nam.

Lúc Quỳnh vào trước bệ rồng, thấy đã sắp sẵn ki án bốn phía.



Quỳnh thi lễ rồi bước tới chiếc ki ản đặt ở góc phía nam, lát sau ba vị quan văn của Tầu vào ngồi ở các ki phía bắc, phía đông, phía tây. Vua Tầu truyền lệnh cho cuộc thi văn phú bắt đầu.



Một người lính dang tay đánh gọn một tiếng trống, rồi cầm dùi trống lên trời, sau đó bỏ đi.





Quỳnh chưa rõ đầu đuôi ra sao nhưng cũng hí hoáy viết liên hồi, chẳng ra lời chữ nào cả.



Ngoáy một chập môi tay, Quỳnh cuộn bài nhét vào ống quyển, đem nộp.

Lúc đi qua ki án người ngồi trước, Quỳnh nhanh mắt liếc thấy bốn chữ: "Thơ trông vắn thiên", liên tưởng tới tên lính đánh một tiếng trống rồi cầm dùi tro lên trời. Hóa ra đề thi là vậy.

Trạng bầm bụng cười thâm, rồi nghĩ sẵn một bài thật chính.



Thi xong, các quan được lệnh ngồi nguyên tại chỗ.

Vua Tàu mở bài của sứ nước Nam ra xem, nhưng không xem nổi. Ngài cho vời các quan học sĩ nổi tiếng vào, vua tôi cùng xem và đều lắc đầu. Chưa ai từng thấy thứ văn tự lạ lùng như thế bao giờ.





Trở lại bộ rỗng, hoàng đế quờ sứ nước Nam viết bài như đánh đổ. Quỳnh làm bộ hối hận:



Vua Tàu bằng lòng cho Quỳnh viết lại. Quỳnh viết một lúc xong bài văn phú "thơ trông vắn thiên".

Bài đưa lên, Vua xem tám tắc, quần thần cả sợ, Vua hỏi:





Quỳnh tau:

"Ở NƯỚC NAM, NHỮNG NGƯỜI TÀI GIỎI CÓ TỚI HÀNG TRĂM, HÀNG NGHÌN... CÒN NHƯ HẠNG THẦN... THÌ ĐÊM KHÔNG XUÊ, ĐÁNG GÌ MÀ DÁM KÈ VỚI QUÝ QUỐC."



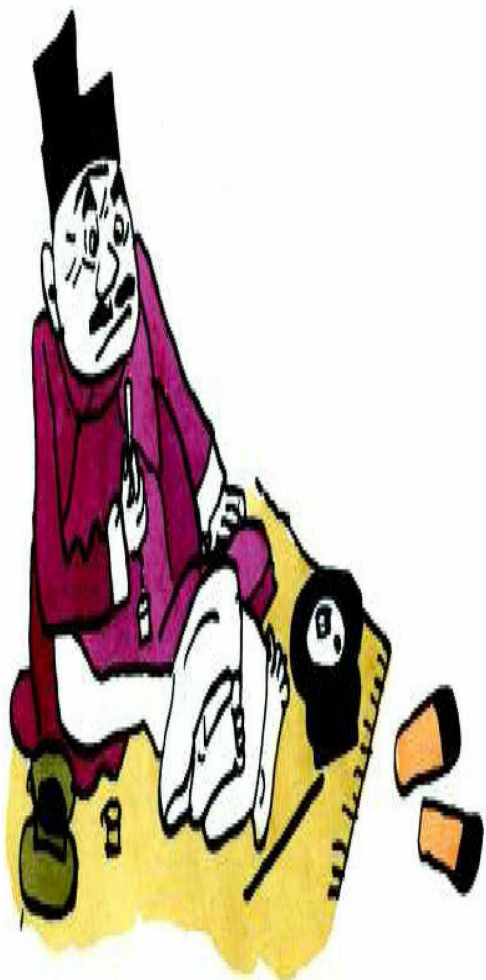


Coi thử
miệng quan



Một người khách lạ ăn mặc xoàng xĩnh, dừng chân nghỉ trưa tại một quán nước ven đường.

Lúc ấy ở quán có viên quan bộ vệ đang chằm chằm ngồi nhai trà.





Người khách thấy viên quan quăng miếng bã trà xuống đất, liền cúi xuống nhặt lên ngấm ngấm.

Quan cười mỉa mai:



Biết mình bị xô viên quan tức giận:

"MI PHẢI ĐÓI LẠI CÂU VỪA NÓI. NẾU KHÔNG ĐỪNG TRÁCH TA DỮ ĐÒN"



Người khách ra chiều sợ sệt, luống cuống. Thấy vậy, quan đốc chí, gật gù:

"NGƯỜI SẮP ĂN ĐÒN! AI BẢO XÁC XUỘC DÁM LỘNG NGÔN VỚI TA!"





Quan còn nói thêm:

"KHÔNG ĐÓI ĐƯỢC CHỈ CÓ NÀM DÀI XUỐNG ROI SONG CÓ SẴN ĐÂY RỒI."

Người khách vội hắng giọng:

ĐỒ NHÀ KHÓ VỪA NHỎ VỪA THÂM

Viên quan lặng người đi, miệng không ngớt lẩm bầm:

"MAY RA CHỈ CÓ TRẠNG QUỲNH MỚI ĐÓI NỎI, KHÔNG NGỜ..."

"KỂNGHÈO NÀY CHÍNH LÀ QUỲNH ĐÁY Ạ! TÔI MƯỢN CÂU CÁCH NGÔN CỦA BÀ CON KỂ QUÊ ĐỂ ĐÓI LẠI THÔI MÀ."







Người bạn vô danh



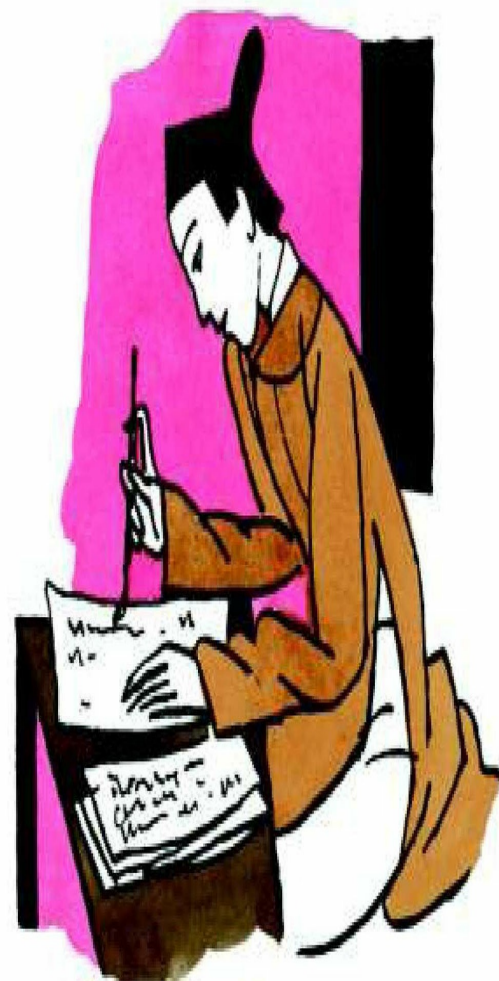
Lúc còn học ở trường Quỳnh không phục tài ai. Một hôm có một môn sinh đáng người mảnh khảnh, xin nhập học đến lặt lẽ ngồi cạnh Quỳnh.



Đợi thầy ra xong đề người môn sinh ấy cầm bút viết luôn một mạch...

Quỳnh ngồi vẽ nhăng nhít chưa vội làm bài, chợt nhìn sang người ngồi cạnh bất giác giật mình vì thấy người ấy viết nhanh lạ lùng...

Quỳnh lân la mượn đọc, không khỏi kinh ngạc vì lời văn lưu loát, ý nghĩa uyên thâm.



Quỳnh làm quen với người bạn mới, xin được biết họ tên, người ấy nói:

**"ĐỆ LÀ MỘT KẼNGHÈO HÈN Ở TẬN HẢI DƯƠNG LỰC HỌC
NON NỐT, KIẾN THỨC CÒN THÔ THIỂN ĐÂU DÁM XƯNG DANH
VỚI NGƯỜI."**



Quỳnh càng kính phục, thiết tha mời người ấy về nơi mình trọ học để hàn huyên, mong kết bạn tâm giao, người ấy bèn nói:

**"NẾU NGƯỜI QUẢ CÓ LÒNG YÊU MẾN THÌ BA NGÀY NỮA,
LÚC MẶT TRỜI MỌC XIN MỜI ĐẾN QUẢNG VĂN ĐÌNH Ở PHÍA
ĐÔNG THÀNH."**





Ba ngày sau Quỳnh đến nơi hẹn. Người bạn đã đứng đợi sẵn từ bao giờ...
Đôi bên vui mừng dắt tay nhau đi đến một túp nhà gianh. Một ông già dáng
chùng là lão bộc ra mở cổng.

Người môn sinh mời khách vào nhà. Nhà lá đơn sơ ngoài chiếc giường tre, chiếc giá đèn bằng gỗ và chiếc ấm đất ra không còn đồ đạc gì khác kể cả sách vở. Người bạn mới bảo Quỳnh:

"ĐỆ CHẴNG BAO GIỜ DÁM MONG NỔI TIẾNG NÊN MỚI KHÔNG THEO NGHIỆP VẤN."

Quỳnh ngạc nhiên lắm.





Quỳnh nghe câu trách ngọt hai vành tai đỏ ửng. Chuyện trò hồi lâu người môn sinh giữ khách lại dùng cơm.

Bữa cơm chỉ có rau luộc chấm tương mà chủ và khách đều ăn rất ngon lành. Đến quá trưa Quỳnh từ tạ ra về. Chủ nhân tiễn ra tận cổng:



Nói xong đặt vào tay Quỳnh một xâu tiền kẽm, Quỳnh lấy làm lạ về cách cư xử của người bạn:

"VỪA MỚI MAY MẮN GẶP NHAU, SAO ĐÃ VỘI NÓI NHỮNG LỜI CÁCH BIỆT! ĐÂY VỚI NƠI ĐỀ HỌC CÓ XA XÔI GÌ MÀ HIỀN HUYNH PHẢI CHU CẤP LỘ PHÍ?"

Chủ nhân chỉ mỉm cười rồi cứ bắt Quỳnh phải nhận xâu tiền.



Quỳnh đi mới độ mười bước ngoái cổ trông lại, chẳng thấy nhà cửa đâu cả, chỉ thấy lớp lớp cây xanh, cỏ rậm. May mà gặp một người tiều phu, mới biết mình đang đi lạc vào chân núi Phụng Hoàng.



Nơi này thuộc tỉnh Hải Dương cách Thăng Long khá xa. Theo hướng người tiểu phu chỉ, Quỳnh bỡ ngỡ lần ra ngoài chân núi. Quỳnh đi suốt đêm hôm ấy và gần hết ngày hôm sau mới về đến nơi trọ, thở không ra hơi. Đường đến chỉ đi một thoáng mà đường về phải lặn lội cả đêm lẫn ngày. Đếm lại số tiền kẽm còn thừa có bảy đồng.



Quỳnh đem số tiền cất vào tráp định giữ làm kỷ niệm, nhưng lần sau mở tráp ra, bảy đồng tiền ấy đã biến mất.



Cũng từ đây, người ta nhận thấy Quỳnh đường như có bớt kiêu căng.





TRẠNG QUỲNH

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

55 Quang Trung - Hà Nội. ĐT: 04 3 943 4730 - 04 3 942 8632 - Fax: 04 3 822 9085
Internet web site: <http://www.nxbkimdong.com.vn> - Email: kimdong@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG

102 Ông Ích Khiêm - TP Đà Nẵng. ĐT: (0511) 3812 333 - 3812 335 - Fax: (0511) 3812 334
Email: mtkimdong@dng.vnn.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

268 Nguyễn Đình Chiểu - TP Hồ Chí Minh. ĐT: 08 39303 832 - Fax: 08 39305 867
Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản : PHẠM QUANG VINH

Chịu trách nhiệm bản thảo : NGUYỄN HUY THẮNG

Biên tập : TẠ HUY LONG - NGUYỄN GIANG LINH

Trình bày bìa: TÔ HỒNG THÚY

Trình bày : ĐỖ ĐÌNH TÂN

Sửa bài : NGUYỄN THỊ NHUNG

In 2.000 bản - Khổ 18 cm x 25 cm - Tại Công ty TNHH một thành viên In và Văn Hóa Phẩm

Đăng kí kế hoạch xuất bản số 04-2012/CXB/193-166/KD cấp ngày 1/12/2011

Quyết định xuất bản số: 293/QĐKKĐ kí ngày 7/8/2012

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2012.

TRẠNG QUỲNH ÔNG TRẠNG THÂM THÚY



Trong lịch sử có những ông trạng do dân chúng tôn vinh, chứ không qua thi cử, đỗ đạt. Nhiều giả thiết cho rằng Trạng Quỳnh là Nguyễn Quỳnh (1677-1748), đỗ hương cống dưới thời Lê Trịnh, quê ở xã Hoàng Lộc, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa ngày nay.

Truyện Trạng Quỳnh là những truyện cười dân gian sáng khoái, bộc lộ trí tuệ sâu sắc, phong phú của người lao động nhằm đả kích lối sống xa hoa, lộng quyền của bọn vua chúa, tính kiêu ngạo của bọn sứ thần phương Bắc, cũng như mọi thói hư tật xấu trong đời sống xã hội... Truyện Trạng Quỳnh hấp dẫn và phổ biến đến nỗi từ mấy trăm năm nay, đã là người Việt Nam, không ai không biết hay không thuộc ít nhất dăm ba chuyện của Trạng Quỳnh. Ở vùng quê còn có tục thi kể chuyện Trạng Quỳnh như một nếp sinh hoạt văn hóa làng xã.

Cuốn truyện tranh này xin giới thiệu một phần kho báu trí tuệ của Trạng Quỳnh đến với bạn đọc trẻ.



TEM



8 935036 661807

www.nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/nxbkimdong



5121407030004

Giá: 66.000Đ

- (1) Tên ông đồ trùng với món mà loài chó ưa thích.
- (2) Cẩn, Tồn, Khôn, Càn, bốn chữ đối rất chỉnh mà còn có ý xỏ ông đồ hay nói càn.
- (3) Hung là dữ.
- (4) Cát là lành.
- (*) Chi quan sơ khảo và phúc khảo.